

Số/ No: 162/AAS-CV

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Hanoi, June 30 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission Of Vietnam Portal;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/ *Name of organization:* CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST/ *SMARTINVEST SECURITIES JOINT STOCK COMPANY*

- Mã chứng khoán/ *Stock code:* AAS

- Địa chỉ/ *Address:* Số 220+222+224 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam/ *No 220+222+224 Nguyen Luong Bang street, Dong Da ward, Ha Noi, Viet Nam.*

- Điện thoại liên hệ/ *Tel.:* 0243.5739769

Fax: 0243.5739779

- E-mail: smartscbtt@aas.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2026

Smartinvest Securities Joint Stock Company hereby discloses: Corporate Governance Report for the first 6 months in 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/7/2026 tại đường dẫn: <https://aas.com.vn>

This information was published on the company's website on 30/7/2026, as in the link: <https://aas.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức/ *Organization representative*
Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*



Nguyễn Thị Huệ

Số: 161/2026/BC-AAS
No.: 161/2026/BC-AAS

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026
Hanoi, day 30 month 7 year 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Bán niên 2026)
(Semi-annual report 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
To: - *The State Securities Commission;*
- *Vietnam Stock Exchange;*
- *Hanoi Stock Exchange;*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange.*

- Tên công ty/ *Name of company*: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST/
SMARTINVEST SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of headoffice*: Số 220+222+224 phố Nguyễn Lương Bằng, phường
Đống Đa, thành phố Hà Nội/ *No. 220+222+224 Nguyen Luong Bang Street, Dong Da Ward,*
Hanoi City
- Điện thoại: 0243.5739769 Fax: 0243.5739779 Email: Smartscbtt@aas.com.vn
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 2.299.995.210.000 VNĐ (Hai nghìn, hai trăm chín mươi chín tỷ,
chín trăm chín mươi lăm triệu, hai trăm mười nghìn đồng)/2,299,995,210,000 (*Two trillion, two*
hundred ninety-nine billion, nine hundred ninety-five million, two hundred ten thousand
Vietnamese dong)
- Mã chứng khoán: AAS/ *Stock symbol*: AAS
- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban
kiểm soát và Tổng Giám đốc: *General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of*
Supervisors and General Director
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ *Implementation of internal audit*: Đã thực hiện:
Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the General Meeting of Shareholders*
Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông/ *Information on*
meetings and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution/ No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/AAS/NQ- ĐHĐCĐ	30/03/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026: Nội dung chi tiết PL 03 đính kèm <i>Resolution of the 2026 Annual General</i>

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution/ No.	Ngày Date	Nội dung Content
			Meeting of Shareholders: Details are provided in attached Appendix 03.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên 2026)/ Board of Directors (Semi-annual report 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about members of the Board of Directors (BOD)

Stt No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' member	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập Date of becoming/ceasing to be a member of the Board of Directors/an independent Board member	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Bà Ngô Thị Thùy Linh Ms. Ngô Thị Thùy Linh	Chủ tịch HĐQT Chairperson of the Board of Directors	2/4/2026 April 2, 2026	
2	Ông Trần Minh Tuấn Mr. Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành Non - executive member of the Board of Directors	Tái bổ nhiệm ngày 30/3/2026 Reappointed on March 30, 2026.	
3	Ông Lê Mạnh Cường Mr. Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT Board of Directors' member	Tái bổ nhiệm ngày 30/3/2026 Reappointed on March 30, 2026.	
4	Bà Đỗ Thị Sâm Ms. Đỗ Thị Sâm	Thành viên HĐQT Board of Directors' member	27/09/2021	30/03/2026
5	Ông Phạm Minh Đức Mr. Phạm Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập Independent member of the Board of Directors	Tái bổ nhiệm ngày 30/3/2026 Reappointed on March 30, 2026.	
6	Ông Lê Quang Chung Mr. Lê Quang Chung	Thành viên HĐQT Board of Directors' member	30/03/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of Board of Directors meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Ngô Thị Thùy Linh <i>Ms. Ngo Thi Thuy Linh</i>	5	100%	
2	Ông Trần Minh Tuấn <i>Mr. Tran Minh Tuan</i>	4	80%	Ông Trần Minh Tuấn bận việc cá nhân/ <i>Mr. Tran Minh Tuan was absent due to personal matters.</i>
3	Ông Lê Mạnh Cường <i>Mr. Le Manh Cuong</i>	5	100%	
4	Bà Đỗ Thị Sâm <i>Ms. Do Thi Sam</i>	5	100%	
5	Ông Phạm Minh Đức <i>Mr. Pham Minh Duc</i>	5	100%	
6	Ông Lê Quang Chung <i>Mr. Le Quang Chung</i>	0	0	Bổ nhiệm từ ngày 30/03/2026/ <i>Appointed from March 30, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision of the Board of Management by the Board of Directors

Trong nửa đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất theo nhiều phương thức khác nhau để đưa ra các quyết định liên quan đến tổ chức và hoạt động kinh doanh của Công ty. Theo đó, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về nhiều vấn đề khác nhau trong tổ chức và hoạt động.

During the first half of 2026, the Board of Directors held quarterly and extraordinary meetings in various forms to make decisions concerning the Company's organization and business operations. Accordingly, the Board of Directors issued resolutions/decisions on various matters relating to the Company's organization and operations.

Các nhiệm vụ đã được thực hiện bởi HĐQT bao gồm:

The duties performed by the Board of Directors included:

- Giám sát đối với hoạt động điều hành của Ban điều hành, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; gặp mặt, trao đổi với Ban điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng Điều lệ, Quy chế và các quy định pháp luật có liên quan;
Supervising the management and administration of the Board of Management; directing and urging the Board of Management to implement the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; and meeting and exchanging views with the Board of Management to ensure compliance with the Company's Charter, internal regulations and relevant laws;
- HĐQT đã chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 30/03/2026.

The Board of Directors chaired, directed and successfully organized the 2026 Annual General Meeting of Shareholders on March 30, 2026.

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành liên quan đến việc hoạt động kinh doanh của Công ty.

Directing the Board of Management to properly implement the issued resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors relating to the Company's business operations.

- Chỉ đạo, thực hiện công tác lập, giám sát, công bố báo cáo tài chính và các thông tin công bố khác theo đúng thời hạn, bảo đảm tính minh bạch, kịp thời, tuân thủ quy định pháp luật;

Directing and carrying out the preparation, supervision and disclosure of financial statements and other disclosed information within the prescribed time limits, ensuring transparency, timeliness and legal compliance;

- Bám sát vào khuôn khổ của việc Quản trị Công ty hiện đại, thành viên Hội đồng quản trị thể hiện tốt vai trò quản trị của mình trong việc giám sát, kiểm soát các công việc điều hành của Công ty.

In line with the modern corporate governance framework, members of the Board of Directors properly performed their governance role in supervising and controlling the Company's management and administration.

Qua việc giám sát và đánh giá sự tuân thủ, HĐQT thấy rằng Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quyết định/nghị quyết của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông với một sự trung thực, thận trọng và hiệu quả đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Based on its supervision and compliance assessment, the Board of Directors found that the Board of Management had exercised its assigned rights and duties in accordance with law, the Company's Charter and the resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, honestly, prudently and efficiently, thereby safeguarding shareholders' interests.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' subcommittees

Hội đồng đầu tư: Tham mưu cho Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư của Công ty: phân bổ tài sản, kinh doanh nguồn vốn của Công ty; thẩm duyệt, phê duyệt việc góp vốn hoặc mua bán phần vốn góp tại các doanh nghiệp, mua bán chứng khoán, các hoạt động liên quan đến bảo lãnh phát hành thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được quy định tại Điều lệ và được ĐHĐCĐ ủy quyền; Quyết định, phê duyệt các giao dịch, hoạt động đầu tư không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc của HĐQT mà chưa được phân quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc hoặc Ban tổng giám đốc; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ hoặc các văn bản nội bộ khác.

Investment Council: Advises the Board of Directors on matters related to the Company's investment activities, including asset allocation and treasury operations; reviews and approves capital contributions or the purchase and sale of contributed capital interests in enterprises, securities transactions, and underwriting-related activities within the decision-making authority of the Board of Directors under the Company's Charter and as authorized by the GMS; decides on and approves transactions and investment activities that are not within the authority of the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors and have not been delegated to the Chairperson of the Board of Directors, the General Director or the Board of General Directors; and performs other duties under the Company's Charter or other internal documents.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên 2026)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report 2026)

Trong kỳ bán niên năm 2026, Chủ tịch HĐQT của Công ty đã thay mặt HĐQT ban hành các Nghị quyết, quyết định sau đây:

During the first half of 2026, the Chairperson of the Board of Directors, on behalf of the Board of Directors, issued the following resolutions and decisions:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	0201/2026/ NQ-HĐQT	02/01/2026	Thông qua việc vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội <i>Approval of borrowings, issuance of guarantees and letters of credit, and use of services provided by Saigon-Hanoi Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
2	01/2026/NQ -HĐQT	05/01/2026	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 <i>Approval of the plan to organize the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
3	02/2026/NQ -HĐQT	10/02/2026	Thông qua việc vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội <i>Approval of borrowings, issuance of guarantees and letters of credit, and use of services provided by Saigon-Hanoi Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
4	03/2026/NQ -HĐQT	03/03/2026	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty <i>Approval of the dismissal and appointment of the Person in charge of corporate governance.</i>	100%
5	04/2026/NQ -HĐQT	06/03/2026	Thông qua việc Ban hành quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 <i>Approval of the issuance of working regulations for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo bán niên 2026)/ *Board of Supervisors (Semi-annual report 2026)*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of the Board of Supervisors (BOS)*

Stt No	Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Date of becoming/ceasing to be a member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Trung <i>Ms. Nguyen Thi Hong Trung</i>	Trưởng ban <i>Head</i>	Thành viên BKS từ ngày 12/06/2023 <i>Member of the Board of Supervisors from June 12, 2023.</i>	Thạc sĩ <i>Master's degree</i>
2	Bà Bùi Thị Quỳnh Anh <i>Ms. Bui Thi Quynh Anh</i>	Thành viên <i>Member</i>	Tái bầu thành viên BKS từ ngày 12/06/2023 <i>Re-elected as a member of the Board of Supervisors from June 12, 2023.</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
3	Bà Đào Thị Lệ Thanh <i>Ms. Dao Thi Le Thanh</i>	Thành viên <i>Member</i>	Thành viên BKS từ ngày 28/03/2022 đến ngày 30/03/2026 <i>Member of the Board of Supervisors from March 28, 2022 to March 30, 2026.</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
4	Bà Triệu Tú Linh <i>Ms. Trieu Tu Linh</i>	Thành viên <i>Member</i>	Thành viên BKS từ ngày 30/03/2026 <i>Member of the Board of Supervisors from March 30, 2026.</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of the Board of Supervisors*

STT No.	Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Bùi Thị Quỳnh Anh <i>Ms. Bui Thi Quynh Anh</i>	01	100%	100%	
2	Bà Đào Thị Lệ Thanh <i>Ms. Dao Thi Le Thanh</i>	01	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Trung/ <i>Ms. Nguyen Thi Hong Trung</i>	01	100%	100%	
4	Bà Triệu Tú Linh <i>Ms. Trieu Tu Linh</i>	0	0	0	Bổ nhiệm từ ngày 30/03/2026 <i>Appointed from March 30, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS/ *Supervisory activities of the Board of Supervisors*

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như việc chấp hành, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác (nếu có).
Inspecting and supervising the implementation of the business plan and compliance with the Law on Enterprises, the Company's Charter and other applicable regulations (if any).
- Qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc của Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty, đồng thời tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.
Through its supervision, the Board of Supervisors found that the activities of the Board of Directors and the Board of General Directors complied with applicable laws, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Company's Charter, and that they duly performed their prescribed functions and duties.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *Coordination of the Board of Supervisors with the Board of Directors, the Board of Management and other managers*

- Trong nửa đầu năm 2026, Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành của Công ty.
During the first half of 2026, the Board of Supervisors maintained close coordination with the Board of Directors and the Board of Management of the Company.
- Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin cũng như hoạt động giám sát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
The Board of Directors and the Board of Management regularly facilitated the Board of Supervisors' collection of information and supervision of the Company's business operations.

5. Hoạt động khác của BKS/ *Other activities of the Board of Supervisors*: Không có/None.

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

Stt No.	Thành viên Ban điều hành <i>Member of the Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/dismissal of member of the Board of Management</i>
1	Ông Lê Mạnh Cường <i>Mr. Le Manh Cuong</i>		Kỹ sư kinh tế xây dựng <i>Construction Economics Engineer</i>	Bổ nhiệm: 29/9/2021 <i>Appointed on September 29, 2021.</i>
2	Bà Đỗ Thị Sâm <i>Ms. Do Thi Sam</i>		Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	Bổ nhiệm: 01/07/2021 <i>Appointed on July 1, 2021.</i>
3	Ông Lê Quang Chung <i>Mr. Le Quang Chung</i>		Cử nhân quản trị kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	Bổ nhiệm 22/02/2022 <i>Appointed on February 22, 2022.</i>

Stt No.	Thành viên Ban điều hành <i>Member of the Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/dismissal of member of the Board of Management</i>
4	Ông Đào Phương Vĩ <i>Mr. Dao Phuong Vi</i>		Kỹ sư công nghệ thông tin <i>Information Technology Engineer</i>	Bổ nhiệm 01/02/2024 <i>Appointed on February 1, 2024.</i>

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Professional qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
Bà Lê Thị Vân Anh <i>Ms. Le Thi Van Anh</i>	10/06/1985	Thạc sỹ <i>Master's degree</i>	Bổ nhiệm: 01/07/2021 <i>Appointed on July 1, 2021.</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Với chính sách chú trọng tới hoạt động quản trị Công ty nhằm xây dựng và phát triển Công ty ngày càng vững mạnh, thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty được khuyến khích tham gia các chương trình đào tạo về quản trị Công ty. Hiện nay, các thành viên nêu trên đang tích cực nghiên cứu và tìm hiểu về việc quản trị Công ty. Dự kiến trong năm 2026, một số thành viên HĐQT, Ban điều hành sẽ thực hiện xin cấp chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán – UBCKNN tổ chức.

Under its policy of emphasizing corporate governance in order to build and develop an increasingly strong Company, members of the Board of Directors, members of the Board of Management and other managers are encouraged to participate in corporate governance training programs. These persons are currently actively studying and learning about corporate governance. In 2026, certain members of the Board of Directors and the Board of Management are expected to apply for corporate governance training certificates issued through courses organized by the Securities Research and Training Center under the State Securities Commission.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo bán niên 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *List of affiliated persons of the public company (Semi-annual report 2026) and transactions between the Company and its affiliated persons*

- Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*: Theo Phụ lục 01 đính kèm/ *Appendix 01*.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons; or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons of internal persons*: Giao dịch của công ty với người có liên quan của người nội bộ được thuyết minh ở mục 4.1/ *The Company's transactions with affiliated persons of internal persons are disclosed in Section 4.1.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transactions between internal persons of the Company/ their affiliated persons and subsidiaries or companies controlled by the Company: Không có/ None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other entities*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and a company in which a member of the Board of Directors, a member of the Board of Supervisors, the Director (General Director) or another manager is or was a founding member, a member of the Board of Directors or an executive Director (General Director) during the latest three (03) years (calculated as at the reporting date):*

- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest thuê văn phòng của Công ty CP Đầu tư Sao Thăng Long:
SmartInvest Securities Joint Stock Company leases office premises from Sao Thang Long Investment Joint Stock Company:
 - + (i) Diện tích thuê: 102,8 m²; (ii) Số tiền thuê (Đã bao gồm VAT): 5,5 triệu đồng/ 1 tháng (iii) Thời gian thuê: 05 năm/ *(i) Leased area: 102.8 m²; (ii) Monthly rent (VAT included): VND 5.5 million; (iii) Lease term: 05 years.*
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*
- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest thuê mặt bằng của Công ty CP Tập đoàn khách sạn Đông Á:
SmartInvest Securities Joint Stock Company leases premises from Dong A Hotel Group Joint Stock Company:
 - + (i) Diện tích thuê: 192 m²; (ii) Số tiền thuê (Đã bao gồm VAT): 77 triệu đồng/ 1 tháng (iii) Thời gian thuê: 05 năm./ *(i) Leased area: 192 m²; (ii) Monthly rent (VAT included): VND 77 million; (iii) Lease term: 05 years.*
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*
- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty CP Tập đoàn Khách sạn Đông Á:
SmartInvest Securities Joint Stock Company entered into a service agreement with Dong A Hotel Group Joint Stock Company:
 - + Nội dung Hợp đồng: Dịch vụ tổ chức hội nghị khách hàng/ *Contract content: Customer conference organization services.*
 - + Giá trị hợp đồng (đã bao gồm VAT): 434.000.000 VNĐ (bằng chữ: Bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng)/ *Contract value (VAT included): VND 434,000,000 (in words: Four hundred thirty-four million Vietnamese dong).*
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*
- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest ký hợp đồng mượn văn phòng của Công ty CP Đầu tư Sao Thăng Long

SmartInvest Securities Joint Stock Company entered into an office lending agreement with Sao Thang Long Investment Joint Stock Company:

+ Diện tích mượn: 102,8 m²; (ii) Thời gian mượn: 03 năm./ (i) *Borrowed area: 102.8 m²; (ii) Lending term: 03 years.*

+ Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*

- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest ký hợp đồng mượn văn phòng của Công ty CP Tập đoàn khách sạn Đông Á:

SmartInvest Securities Joint Stock Company entered into an office lending agreement with Dong A Hotel Group Joint Stock Company:

+ Diện tích mượn: 192 m²; (ii) Thời gian mượn: 03 năm./ (i) *Borrowed area: 192 m²; (ii) Lending term: 03 years.*

+ Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*

- Công ty CP Chứng khoán Smartinvest ký hợp đồng dịch vụ thuê phòng tổ chức hội nghị của Công ty CP Tập đoàn khách sạn Đông Á:

SmartInvest Securities Joint Stock Company entered into a conference-room rental service agreement with Dong A Hotel Group Joint Stock Company:

+ Giá trị Hợp đồng đã bao gồm VAT: 14.826.000 VNĐ (bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng)/ *Contract value (VAT included): VND 14,826,000 (in words: Fourteen million, eight hundred twenty-six thousand Vietnamese dong).*

+ Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn./ *Affiliated relationship: Transaction with an affiliated person of Board of Directors member Mr. Tran Minh Tuan.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and a company in which an affiliated person of a member of the Board of Directors, a member of the Board of Supervisors, the Director (General Director) or another manager serves as a member of the Board of Directors or an executive Director (General Director): Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) that may bring material or non-material benefits to members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director (General Director) and other managers: Không có/None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo bán niên 2026)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report 2026)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated:* Theo Phụ lục 02 đính kèm/*Attached Appendix 02.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons involving shares of the Company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase/decre ase (purchase, sale, conversion, bonus, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Perce ntage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Perce ntage</i>	
	Không có <i>None</i>						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có/None

Nơi nhận/ Recipients::

- Như trên/ As above;;
- Lưu/ Archives: VT/Admin

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
SMARTINVEST SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
CHAIRPERSON OF THE BOARD OF DIRECTORS



Ngô Thị Thùy Linh

PHỤ LỤC 01: NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 01: AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue and place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head-office address/contact address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of becoming an affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ceasing to be an affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
1.	Lê Mạnh Cường		Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT <i>General Director cum member of the Board of Directors</i>			23/04/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
2.	Ngô Thị Thùy Linh		Chủ tịch HĐQT <i>Chairperson of the Board of Directors</i>			23/04/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
3.	Trần Minh Tuấn		Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>			23/04/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
4.	Đỗ Thị Sâm		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			27/09/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
5.	Phạm Minh Đức		Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>			27/09/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
6.	Lê Quang Chung		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc <i>Member of the Board of Directors cum Deputy General Director</i>			22/02/2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>
7.	Nguyễn Thị Huê		Người ủy quyền công bố thông tin <i>Authorized person for information disclosure</i>			21/05/2024			Người nội bộ <i>Internal person</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue and place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head-office address/contact address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of becoming an affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ceasing to be an affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
8.	Lê Thị Vân Anh		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/7/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
9.	Đào Thị Lệ Thanh		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of the Board of Supervisors</i>			28/03/2022	30/03/2026	Từ nhiệm <i>Resigned</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
10.	Bùi Thị Quỳnh Anh		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of the Board of Supervisors</i>			12/06/2023			Người nội bộ <i>Internal person</i>
11.	Triệu Tú Linh		Người phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>			29/11/2023	03/03/2026	Từ nhiệm <i>Resigned</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
			Thành viên Ban Kiểm soát <i>Member of the Board of Supervisors</i>			30/3/2026			Người nội bộ <i>Internal person</i>
12.	Lưu Hương Trà		Người phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>			03/03/2026			Người nội bộ <i>Internal person</i>
13.	Nguyễn Thị Hồng Trung		Trưởng ban kiểm soát <i>Head of the Board of Supervisors</i>			13/06/2023			Người nội bộ <i>Internal person</i>
14.	Đào Phượng Vĩ		Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>			01/02/2024			Người nội bộ <i>Internal person</i>
15.	Lê Thị Hòa		Trưởng nhóm phụ trách Kiểm toán nội bộ <i>Head of the Internal Audit Team</i>			06/12/2024			Người nội bộ <i>Internal person</i>

PHỤ LỤC 02: NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 02: INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
1	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Lê Mạnh Cường		Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT <i>General Director cum member of the Board of Directors</i>				0	0
	Nguyễn Thị Mỹ			Mẹ đẻ <i>Mother</i>			0	0
	Hà Xuân Thiều			Bố vợ <i>Father-in-law</i>			0	0
	Lê Ngọc Diệp			Chị <i>Sister</i>			0	0
	Lê Kim Chi			Chị <i>Sister</i>			0	0
	Lê Thanh Tâm			Chị <i>Sister</i>			0	0
	Lê Thanh Hương			Chị <i>Sister</i>			0	0
	Đặng Khắc Tuyên			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Bá Quyền			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Trần Anh Tuấn			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Hà Thị Tuyết Chinh			Vợ <i>Wife</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Lê Hà Bảo Linh			Con <i>Child</i>			0	0
	Lê Hà Gia Hân			Con <i>Child</i>			0	0
2	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Ngô Thị Thùy Linh:		Chủ tịch HĐQT <i>Chairperson of the Board of Directors</i>				4.774.794	2,08%
	Trần Văn Thái			Bố chồng <i>Father-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Đoan Nghiêm			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Ngô Thị Thuận			Chị gái <i>Sister</i>			0	0
	Trần Minh Tuấn			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Trần Nhã Khanh			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Nhã Phương			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Minh Phúc Phillip			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Minh Đức David			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Nhã Chi			Con <i>Child</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
3	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Trần Minh Tuấn		Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>				0	0
	Trần Văn Thái			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Nguyễn Thị Đoan Nghiêm			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Ngô Thị Thùy Linh			Vợ <i>Wife</i>			0	0
	Trần Nữ Ngọc Anh			Chị gái <i>Sister</i>			0	0
	Trần Nhã Khanh			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Nhã Phương			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Minh Phúc Phillip			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Minh Đức David			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Nhã Chi			Con <i>Child</i>			0	0
	Công ty CP Tập đoàn Khách sạn Đông Á			Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>			900.000	0,391%
	Công ty CP Đầu tư Sao Thăng Long			Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>			0	0
	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Thái Bình			Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
4	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Đỗ Thị Sâm</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>				0	0
	Đỗ Văn Tường			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Lê Thị Xuân			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Trần Khắc Diện			Bố chồng <i>Father-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Tuyền			Mẹ Chồng <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Đỗ Phương Thảo			Em gái <i>Younger sister</i>			0	0
	Đỗ Ngọc Tân			Em Trai <i>Younger brother</i>			0	0
	Lê Thị Hồng Nhung			Em dâu <i>Sister-in-law</i>			0	0
	Trần Khắc Hợp			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Trần Minh Khuê			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Minh Hà			Con <i>Child</i>			0	0
5	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Phạm Minh Đức</i>		Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' member</i>				0	0
	Phạm Văn Lập			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Vũ Thị Tuyết Minh			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Phạm Phương Diệu			Chị/em gái <i>Sister</i>			0	0
	Hồ Anh Dũng			Anh/em rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Ngọc Tú			Vợ <i>Wife</i>			0	0
	Nguyễn Văn Huân			Bố vợ <i>Father-in-law</i>			0	0
	Trịnh Thị Nhung			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Phạm Song Linh			Con <i>Child</i>			0	0
	Phạm Uy Long			Con <i>Child</i>			0	0
	Công ty Luật TNHH Galaxy			Giám đốc Công ty <i>Company Director</i>			0	0
6	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Lê Quang Chung</i>		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc <i>Member of the Board of Directors cum Deputy General Director</i>				0	0
	Lê Xuân Năm			Cha đẻ <i>father</i>			0	0
	Bùi Thị Mìn			Mẹ đẻ <i>mother</i>			0	0
	Nguyễn Văn Đoàn			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Hằng			Chị ruột <i>Biological sister</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Phạm Mạnh Kha			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Hiền			Chị ruột <i>Biological sister</i>			0	0
	Nguyễn Văn Khiên			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Hoa			Chị ruột <i>Biological sister</i>			0	0
	Nguyễn Trung Phương			Em rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Hiếu			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Nguyễn Thanh Huy			Em rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Lê Thị Thảo			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Vũ Văn Mẫn			Bố vợ <i>Father-in-law</i>			0	0
	Vũ Thị Thanh Hoa			Vợ <i>Wife</i>			0	0
	Lê Vũ Thanh Thủy			Con <i>Child</i>			0	0
	Lê Hải Long			Con <i>Child</i>			0	0
	Lê Hải Quang			Con <i>Child</i>			0	0
7	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Nguyễn Thị Hồng Trung		Trưởng BKS <i>Head of the Board of Supervisors</i>				0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Ownership ratio (%)</i>
	Hà Thị Thúy			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Nguyễn Kỳ			Bố chồng <i>Father-in-law</i>				
	Trần Thị Nga			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Hồng Thuận			Chị ruột <i>Biological sister</i>				
	Nguyễn Hữu Đường			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Mỹ Dung			Chị ruột <i>Biological sister</i>				
	Nguyễn Hữu Tuấn			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Quang Minh			Chồng <i>Husband</i>				
	Nguyễn Minh Thư			Con <i>Child</i>			0	0
	Nguyễn Minh Vũ			Con <i>Child</i>			0	0
8	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Bùi Thị Quỳnh Anh		Thành Viên Ban KS <i>Member of the Board of Supervisors</i>				0	0
	Bùi Văn Long			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Đặng Thúy An			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Bùi Thị Tố Oanh			Em gái <i>Younger sister</i>			0	0
	Bùi Thị Hồng Nga			Em gái <i>Younger sister</i>			0	0
	Bùi Thị Thúy			Em gái <i>Younger sister</i>			0	0
	Bùi Tiến Đạt			Em trai <i>Younger brother</i>			0	0
	Nguyễn Văn An			Bố chồng <i>Father-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Văn Sinh			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Nguyễn Bùi Phương Linh			Con <i>Child</i>			0	0
	Nguyễn Bùi Quỳnh Chi			Con <i>Child</i>			0	0
9	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Triệu Tú Linh</i>		Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>				0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Triệu Tử Nam			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Nguyễn Thanh Huyền			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Triệu Gia Hưng			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Trần Thái Dương			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Trần Tuệ San			Con <i>Child</i>			0	0
	Trần Quang Dũng			Bố chồng <i>Father-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Lan			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>			900.000	0,391%
	Công ty Cổ phần Tập đoàn khách sạn Đông Á			Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>			0	0
10	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Lê Thị Vân Anh</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>				0	0
	Lê Văn Tiến			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Mai Thị Vân			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Ownership ratio (%)</i>
	Ngô Khắc Hùng			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Ngô Huyền Trang			Con <i>Child</i>			0	0
	Ngô Kiên Cường			Con <i>Child</i>			0	0
	Lê Xuân Bách			Em trai <i>Younger brother</i>			0	0
	Phạm Thị Thắm			Em dâu <i>Sister-in-law</i>			0	0
11	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Nguyễn Thị Huệ		Người ủy quyền công bố thông tin/ <i>Authorized person for information disclosure</i>				0	0
	Nguyễn Thị Đa			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Nguyễn Văn Thành			Bố Chồng <i>Father-in-law</i>			0	0
	Vũ Thị Thu			Mẹ Chồng <i>Mother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Văn Đông			Chồng <i>Husband</i>			0	0
	Nguyễn Hoàng Diệp Chi			Con <i>Child</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Nguyễn Thị Thúy			Chị gái <i>Sister</i>			0	0
	Nguyễn Nghĩa Đồng			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Thùy			Chị gái <i>Sister</i>			0	0
	Nguyễn Huy Thăng			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Trang			Chị gái <i>Sister</i>			0	0
	Lưu Thế Hiền			Anh rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
	Nguyễn Thị Hạnh			Em gái <i>Younger sister</i>			0	0
	Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long			Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>			0	0
	Công ty Cổ phần Tập đoàn ANN Holding			Người đại diện Pháp luật/ <i>Legal representative</i>			0	0
12	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person:</i> Đào Phượng Vĩ		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>				0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Đào Quang Hùng			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0
	Lê Thị Lý			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Vũ Minh Phương			Vợ <i>Wife</i>			0	0
	Đào Quang Ngọc			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Đào Xuân Hưởng			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Đào Văn Khánh			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Đào Thảo Vi			Con đẻ <i>Biological child</i>			0	0
	Đào Vũ			Con đẻ <i>Biological child</i>			0	0
	Đào Tuệ Như			Con đẻ <i>Biological child</i>			0	0
13	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Lê Thị Hòa</i>		Trưởng nhóm phụ trách Kiểm toán nội bộ <i>Head of the Internal Audit Team</i>				0	0
	Lê Văn Mỹ			Bố đẻ <i>Biological father</i>			0	0

Stt No.	Họ và tên cổ đông <i>Shareholder's full name</i>	Tài khoản LKCK <i>Securities depository account</i>	Chức vụ (Đối với NNB)/ <i>Position (for internal person)</i>	Quan hệ với NNB/ cổ đông lớn <i>Relationship with internal person/ major shareholder</i>	Số CMT/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Business Registration No., date and place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	SL cổ phiếu sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu (%) <i>Owners hip ratio (%)</i>
	Bùi Thị Loan			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>			0	0
	Lê Thị Thuận			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Lê Sinh Hùng			Em ruột <i>Younger sibling</i>			0	0
	Hoàng Văn Tuấn			Em rể <i>Brother-in-law</i>			0	0
14	Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person: Lưu Hương Trà</i>		Người phụ trách quản trị Công ty/ <i>Person in charge of corporate governance</i>				0	0
	Lưu Quang Hưng			Bố <i>Father</i>			0	0
	Nguyễn Thị Hương			Mẹ <i>Mother</i>			0	0
	Lưu Minh Ngọc			Em gái <i>Sister</i>			0	0

PHỤ LỤC 03: NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
APPENDIX 03: CONTENTS OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/AAS/ NQ-ĐHĐCĐ	30/03/2026	- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025; <i>Approval of the 2025 report on activities of the Board of Directors;</i> - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; <i>Approval of the 2025 report on activities of the Board of Supervisors;</i> - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025; <i>Approval of the audited financial statements for 2025;</i> - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026; <i>Approval of the 2026 business plan;</i> - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026; <i>Approval of the selection of the independent audit firm for 2026;</i> - Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025; <i>Approval of the 2025 profit distribution plan;</i> - Thông qua chi trả thù lao của năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2026; <i>Approval of remuneration paid in 2025 and the 2026 remuneration plan for members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;</i> - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <i>Approval of the dismissal and additional election of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;</i> - Thông qua việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức <i>Approval of the issuance of shares for dividend payment;</i> - Thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng <i>Approval of the public offering of shares;</i>

STT No.	Số Nghị quyết <i>Resolution</i> No.	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
			- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và các Quy chế của Công ty <i>Approval of amendments to the Company's Charter and internal regulations;</i> - Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty <i>Approval of amendments to the Company's business lines;</i> - Thông qua các vấn đề cần báo cáo Đại hội đồng cổ đông bao gồm: (i) Về việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu AAS; (ii) Về việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán phái sinh; (iii) Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng. <i>Approval of matters to be reported to the General Meeting of Shareholders, including: (i) transfer of AAS shares to another trading market; (ii) addition of the derivatives securities business operation; and (iii) report on the use of proceeds from the public offering of shares.</i>